

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt danh sách tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy,
địa bàn không ma túy năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14 ngày 30/3/2021;

Căn cứ Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy;

Căn cứ Hướng dẫn số 37/HD-BCA ngày 24/9/2025 của Bộ Công an về quy định trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét duyệt tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy;

Theo đề nghị của Công an tỉnh tại Tờ trình số 546/TTr-CAT-PC04 ngày 26/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy trong năm 2025, cụ thể như sau:

- Danh sách 04 tuyến nội tỉnh trọng điểm phức tạp về ma túy.
- Danh sách 122 xã, phường trọng điểm phức tạp về ma túy.
- Danh sách 44 xã, phường không ma túy.

(Có danh sách kèm theo Quyết định).

Điều 2. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh và UBND các xã, phường chỉ đạo các cơ quan và lực lượng chức năng huy động nguồn lực, tập trung thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, chuyển hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, giữ vững, nhân rộng các địa bàn không ma túy đã được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các phường, xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Công an (V01, C04)
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh
- Chủ tịch UBND tỉnh
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TDNC.

} (để b/c);

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm

**DANH SÁCH TUYẾN, ĐỊA BÀN TRỌNG ĐIỂM PHỨC TẠP
VỀ MA TUÝ, ĐỊA BÀN KHÔNG MA TUÝ NĂM 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4164/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

I. TUYẾN NỘI TỈNH TRỌNG ĐIỂM, PHỨC TẠP VỀ MA TUÝ

1. Tuyến Quốc lộ 1A chiều dài toàn tuyến qua tỉnh Thanh Hoá;
2. Tuyến đường Hồ Chí Minh chiều dài toàn tuyến qua tỉnh Thanh Hoá;
3. Tuyến Quốc lộ 217 - Quốc lộ 45 từ huyện Quan Sơn (cũ) đến thành phố Thanh Hoá (cũ);
4. Tuyến Quốc lộ 15A - 15C chiều dài toàn tuyến qua tỉnh Thanh Hoá.

II. ĐỊA BÀN TRỌNG ĐIỂM, PHỨC TẠP VỀ MA TUÝ

STT	Địa bàn	Phân loại địa bàn
1	Xã Trung Lý	Loại II
2	Phường Hạc Thành	Loại II
3	Xã Bá Thước	Loại III
4	Xã Thiết Ống	Loại III
5	Xã Văn Nho	Loại III
6	Xã Điền Lư	Loại III
7	Xã Quý Lương	Loại III
8	Xã Cẩm Thạch	Loại III
9	Xã Cẩm Tú	Loại III
10	Xã Cẩm Vân	Loại III
11	Xã Cẩm Tân	Loại III
12	Xã Cẩm Thủy	Loại III
13	Xã Hà Trung	Loại III
14	Xã Tống Sơn	Loại III
15	Xã Hà Long	Loại III
16	Xã Hoạt Giang	Loại III
17	Xã Lĩnh Toại	Loại III
18	Xã Triệu Lộc	Loại III
19	Xã Đông Thành	Loại III
20	Xã Hậu Lộc	Loại III
21	Xã Hoa Lộc	Loại III
22	Xã Vạn Lộc	Loại III
23	Xã Hoằng Hóa	Loại III
24	Xã Hoằng Tiến	Loại III
25	Xã Hoằng Thanh	Loại III
26	Xã Hoằng Lộc	Loại III
27	Xã Hoằng Châu	Loại III
28	Xã Hoằng Sơn	Loại III

29	Xã Hoàng Phú	Loại III
30	Xã Hoàng Giang	Loại III
31	Xã Linh Sơn	Loại III
32	Xã Mường Lát	Loại III
33	Xã Mường Chanh	Loại III
34	Xã Quang Chiêu	Loại III
35	Xã Tam Chung	Loại III
36	Xã Pù Nhi	Loại III
37	Xã Nhi Sơn	Loại III
38	Xã Mường Lý	Loại III
39	Xã Nông Cống	Loại III
40	Xã Thắng Lợi	Loại III
41	Xã Trung Chính	Loại III
42	Xã Trường Văn	Loại III
43	Xã Công Chính	Loại III
44	Xã Tượng Lĩnh	Loại III
45	Xã Thăng Bình	Loại III
46	Xã Nga Sơn	Loại III
47	Xã Nga Thắng	Loại III
48	Xã Hồ Vương	Loại III
49	Xã Tân Tiến	Loại III
50	Xã Ba Đình	Loại III
51	Xã Ngọc Lặc	Loại III
52	Xã Thạch Lập	Loại III
53	Xã Ngọc Liên	Loại III
54	Xã Minh Sơn	Loại III
55	Xã Kiên Thọ	Loại III
56	Xã Thanh Kỳ	Loại III
57	Xã Thượng Ninh	Loại III
58	Xã Hóa Quý	Loại III
59	Xã Trung Sơn	Loại III
60	Xã Hồi Xuân	Loại III
61	Xã Trung Thành	Loại III
62	Xã Na Mèo	Loại III
63	Xã Sơn Thủy	Loại III
64	Xã Mường Mìn	Loại III
65	Xã Tam Thanh	Loại III
66	Xã Tam Lư	Loại III
67	Xã Quan Sơn	Loại III
68	Xã Trung Hạ	Loại III
69	Xã Lưu Vệ	Loại III
70	Xã Quảng Yên	Loại III
71	Xã Quảng Ngọc	Loại III
72	Xã Quảng Ninh	Loại III

73	Xã Quảng Bình	Loại III
74	Xã Tiên Trang	Loại III
75	Xã Quảng Chính	Loại III
76	Phường Sầm Sơn	Loại III
77	Phường Nam Sầm Sơn	Loại III
78	Phường Quảng Phú	Loại III
79	Phường Đông Quang	Loại III
80	Phường Đông Sơn	Loại III
81	Phường Đông Tiến	Loại III
82	Phường Hàm Rồng	Loại III
83	Phường Nguyệt Viên	Loại III
84	Phường Bể Sơn	Loại III
85	Phường Quang Trung	Loại III
86	Phường Ngọc Sơn	Loại III
87	Phường Tĩnh Gia	Loại III
88	Phường Hải Bình	Loại III
89	Phường Trúc Lâm	Loại III
90	Phường Nghi Sơn	Loại III
91	Xã Trường Lâm	Loại III
92	Xã Kim Tân	Loại III
93	Xã Vân Du	Loại III
94	Xã Ngọc Trạo	Loại III
95	Xã Thạch Bình	Loại III
96	Xã Thành Vinh	Loại III
97	Xã Thạch Quảng	Loại III
98	Xã Thiệu Hóa	Loại III
99	Xã Thiệu Quang	Loại III
100	Xã Thiệu Tiến	Loại III
101	Xã Thiệu Toán	Loại III
102	Xã Thiệu Trung	Loại III
103	Xã Thọ Xuân	Loại III
104	Xã Sao Vàng	Loại III
105	Xã Lam Sơn	Loại III
106	Xã Thọ Lập	Loại III
107	Xã Xuân Tín	Loại III
108	Xã Xuân Lập	Loại III
109	Xã Thường Xuân	Loại III
110	Xã Triệu Sơn	Loại III
111	Xã Thọ Ngọc	Loại III
112	Xã Hợp Tiến	Loại III
113	Xã Tân Ninh	Loại III
114	Xã Đồng Tiến	Loại III
115	Xã Vĩnh Lộc	Loại III
116	Xã Biện Thượng	Loại III

117	Xã Yên Định	Loại III
118	Xã Yên Trường	Loại III
119	Xã Yên Phú	Loại III
120	Xã Quý Lộc	Loại III
121	Xã Định Tân	Loại III
122	Xã Định Hòa	Loại III

III. ĐỊA BÀN KHÔNG MA TÚY

STT	Tên địa bàn
1	Xã Cổ Lũng
2	Xã Diên Quang
3	Xã Pù Luông
4	Xã Đồng Lương
5	Xã Giao An
6	Xã Văn Phú
7	Xã Yên Khương
8	Xã Yên Thắng
9	Xã Các Sơn
10	Phường Đào Duy Từ
11	Phường Hải Lĩnh
12	Phường Tân Dân
13	Xã Nguyệt Ấn
14	Xã Mậu Lâm
15	Xã Xuân Thái
16	Xã Yên Thọ
17	Xã Xuân Du
18	Xã Như Xuân
19	Xã Thanh Phong
20	Xã Thanh Quân
21	Xã Xuân Bình
22	Xã Hiền Kiệt
23	Xã Nam Xuân
24	Xã Phú Lệ
25	Xã Phú Xuân
26	Xã Thiên Phú
27	Xã Sơn Điện
28	Xã Thọ Long
29	Xã Xuân Hòa
30	Xã Bát Mọt
31	Xã Luận Thành
32	Xã Lương Sơn
33	Xã Tân Thành
34	Xã Thắng Lộc

35	Xã Vạn Xuân
36	Xã Xuân Chinh
37	Xã Yên Nhân
38	Xã Thọ Bình
39	Xã Tây Đô
40	Xã Yên Ninh
41	Xã Như Thanh
42	Xã An Nông
43	Xã Thọ Phú
44	Xã Nga An